



# UniStrip G4

## BCP382 18LED 40K 24V 17 L50

UniStrip G4, 1386 lm, 18 W, Trắng trung tính, 17° x 17°, Cấp an toàn III, Giá neo tùy chỉnh được

UniStrip G4 là bộ đèn LED dùng ngoài trời lắp nổi được thiết kế cho các ứng dụng chiếu sáng công trình kiến trúc ngoài trời và mặt tiền. Dòng sản phẩm đáp ứng tất cả các nhu cầu của bạn từ chiếu hắt tường góc rộng, chiếu hắt góc hẹp đến chiếu pha tuyến tính. Thiết kế cơ học chắc chắn và thiết kế quang học độc đáo giúp loại đèn này trở nên lý tưởng cho hệ thống chiếu sáng mặt tiền tòa nhà, cầu, cầu vượt và bất kỳ ứng dụng nào cần đến giải pháp chiếu sáng tuyến tính. Có các màu trắng, màu đơn sắc, RGB, RGBW và trắng có thể điều chỉnh cùng với tùy chọn điều khiển DMX lên tới 8 pixel (8IDs) để giúp các kiến trúc sư và nhà thiết kế thỏa sức khám phá vô vàn ý tưởng và kiểu dáng thiết kế bất tận.

### Cảnh báo và An toàn

- Chỉ sử dụng ngoài trời

### Dữ liệu sản phẩm

| Thông tin chung            |                                             |
|----------------------------|---------------------------------------------|
| Nguồn sáng có thể thay thế | Không                                       |
| Bao gồm bộ điều khiển      | Không                                       |
| Loại nguồn sáng            | LED                                         |
| Công nghệ chiếu sáng       | LED                                         |
| Dấu CE                     | Dấu CE                                      |
| Ký hiệu tính dễ cháy       | Đề gắn trên các bề mặt dễ cháy thông thường |

| Thông tin kỹ thuật về đèn    |          |
|------------------------------|----------|
| Quang thông                  | 1.386 lm |
| Nhiệt độ màu tương ứng (Nom) | 4000 K   |

|                                   |                  |
|-----------------------------------|------------------|
| Quang hiệu (định mức) (Danh định) | 77 lm/W          |
| Chỉ số hoàn màu (CRI)             | 80               |
| Màu sắc nguồn sáng                | Trắng trung tính |
| Kiểu chụp quang học               | Phẳng trong suốt |
| Độ lan tỏa của chùm sáng đèn      | 17° x 17°        |

| Vận hành và điện        |         |
|-------------------------|---------|
| Điện áp đầu vào         | 24 DC V |
| Tần số dòng             | - Hz    |
| Mức tiêu thụ điện       | 18 W    |
| Hệ số công suất (Tỷ lệ) | 0.9     |

UniStrip G4

|         |                                |
|---------|--------------------------------|
| Kết nối | 2 Đầu nối ấn 2 cực             |
| Cáp     | 2 cáp 0,15 m với đầu nối 2 cực |

Nhiệt độ

|                           |               |
|---------------------------|---------------|
| Dải nhiệt độ màu ánh sáng | -40 đến +50°C |
|---------------------------|---------------|

Điều khiển và điều chỉnh độ sáng

|                           |       |
|---------------------------|-------|
| Có thể điều chỉnh độ sáng | Không |
| Giao diện điều khiển      | -     |

Cơ khí và vỏ đèn

|                               |                         |
|-------------------------------|-------------------------|
| Vật liệu vỏ đèn               | Nhôm ép đùn             |
| Vật liệu chóa quang học       | Polymethyl methacrylate |
| Vật liệu chụp quang học       | Kính cường lực          |
| Vật liệu gắn cố định          | Nhôm                    |
| Màu vỏ đèn                    | Ghì sẫm                 |
| Thiết bị lắp đặt              | Giá neo tùy chỉnh được  |
| Lớp hoàn thiện chụp quang học | Trong suốt              |
| Chiều dài tổng thể            | 500 mm                  |
| Chiều rộng tổng thể           | 38 mm                   |
| Chiều cao tổng thể            | 47 mm                   |
| Kích thước (Cao x Rộng x Sâu) | 47 x 38 x 500 mm        |

Phê duyệt và ứng dụng

|                                |                                           |
|--------------------------------|-------------------------------------------|
| Mã bảo vệ chống xâm nhập       | IP66 [Chống bụi xâm nhập, chống tia nước] |
| Mã bảo vệ khỏi tác động cơ học | IK06 [1 J]                                |
| Cấp độ bảo vệ IEC              | Cấp an toàn III                           |

Hiệu suất ban đầu (Tuần thử IEC)

|                            |        |
|----------------------------|--------|
| Dung sai quang thông       | +/-10% |
| Màu sắc ban đầu            | 4 SDCM |
| Dung sai mức tiêu thụ điện | +/-10% |

Dữ liệu sản phẩm

|                                    |                             |
|------------------------------------|-----------------------------|
| Tên sản phẩm khác                  | BCP382 18LED 40K 24V 17 L50 |
| Tên sản phẩm đầy đủ                | BCP382 18LED 40K 24V 17 L50 |
| Mã sản phẩm đầy đủ                 | 872016972598099             |
| Mã đơn hàng                        | 911401739262                |
| Số vật liệu (12NC)                 | 911401739262                |
| Phần tử - Số lượng trên một bộ     | 1                           |
| EAN/UPC - Sản phẩm/Hộp             | 8720169725980               |
| Phần tử - Số bộ trên một hộp ngoài | 15                          |
| EAN/UPC - Vỏ                       | 8720169725980               |

Bản vẽ kích thước

